

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 819/2018/HS-PT

Ngày: 18-12-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Anh Dũng;

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Huyền Cường;

Ông Phùng Hải Hiệp.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 12 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 376/2018/TLPT-HS, ngày 11-5-2018 đối với bị cáo Ly A N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HS-ST ngày 05-4-2018 của Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

- Bị cáo có kháng cáo:

Ly A N, sinh ngày 15-9-1989; nơi ĐKKHKT: Bản C, xã Na U, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; dân tộc: Mông; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Ly Sua V và bà Và Thị Ch; có vợ là Vừ Thị I và có 01 con nuôi sinh năm 2007. Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 04-11-2017, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Ly A N (do gia đình bị cáo mời): Luật sư Đinh Duy H - Văn phòng luật sư M, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Ly A N (do Tòa án chỉ định): Luật sư Lê Thanh H - Văn phòng luật sư C, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Lào Cai, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo khác; người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án cấp phúc thẩm không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ ngày 03-11-2017 tại khu vực cầu K thuộc xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai tổ công tác Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang Lầu A H có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy, thu giữ trong lớp dự phòng treo dưới gầm xe ô tô Biển kiểm soát 24A – 003.72 do Hà điều khiển 40 bánh hình hộp chữ nhật chất bột khô, vón cục màu trắng. Lầu A H khai nhận là Hêrôin, H đang vận chuyển ra Lào Cai cho Ly A N.

Theo lời khai của Lầu A H, Ngày 04-11-2017, Cơ quan Công an tỉnh Lào Cai đã ra Lệnh bắt khẩn cấp đối với Ly A N cùng Sùng A Hù và Lý Văn T về hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 217/GĐMT ngày 07-11-2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Các bánh chất bột khô màu trắng thu giữ của Lầu A H gửi giám định đều là loại chất ma túy Hêrôin; Tổng trọng lượng là 14.035,15 gam.

Quá trình điều tra, hành vi phạm tội của bị cáo Ly A N được làm rõ như sau:

Vào khoảng đầu năm 2017, Lý Văn T lên Facebook lấy tên là Dìn làm quen với một người tên Chua, quốc tịch Lào. Khoảng đầu tháng 9-2017 Chua và T liên lạc với nhau bằng điện thoại trao đổi việc mua bán ma túy. Chua nói có khoảng 40 bánh Hêrôin bán giá 145.000.000đ/bánh, nếu T mua sẽ cho người vận chuyển ma túy đến giao cho T tại Lào Cai, T đồng ý mua.

Sau khi trao đổi việc mua bán ma túy với Chua, khoảng đầu tháng 10-2017, Ly A N đi xe khách từ Điện Biên ra thành phố Lào Cai, gọi điện và được T đón về nhà T tại thôn Na Bủ, thị trấn Mường Khương, huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai. Tại đây, Ly A N giới thiệu với T rằng N là người của Chua và thống nhất địa điểm giao nhận ma túy tại khu vực hồ thủy điện Cốc Ly, thuộc xã Cốc Ly, huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai. Sau khi thống nhất, N quay về nhà ở Điện Biên. Ngày 20-10-2017, người của Chua mang 40 bánh Hêrôin đến giao cho N, N nhận và cất giấu ở đồng củi đầu hồi nhà rồi đi sang nhà Lầu A H rủ H tham gia vận chuyển ma túy cho N. H đồng ý, N và H bàn bạc thống nhất cất giấu

Hêrôin vào trong lớp dự phòng xe ô tô nhãn hiệu MAZDA–BT50 biển kiểm soát 29C – 575.98 của H. N bảo H mang xe ô tô đến nhà N rồi cùng nhau tháo lớp dự phòng của xe ô tô mang vào trong bếp nhà N, cắt trên má lớp ra một góc. Sau đó dùng giấy bạc (loại dùng để bọc nướng đồ ăn) để gói thành 20 gói mỗi gói bên trong có 02 bánh Hêrôin để vào trong lớp dự phòng và cho thêm quần áo, bao tải cũ, rồi dùng keo gắn vết cắt lại sau đó lắp lớp vào như cũ, khoảng hai ngày sau H mang xe ô tô về để tại nhà của H ở bản Na U', xã Na U', huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Ngày 26-10-2017, N đi xe máy sang nhà H chở H đi sang Lào Cai, để H biết đường đi và địa điểm giao nhận ma túy. N và H đã thống nhất khi nào vận chuyển ma túy thì N sẽ đi sang Lào Cai trước còn H đi xe ô tô chở ma túy đi sau, đến Lào Cai thì N sẽ đón và nhận ma túy. Sáng ngày 01-11-2017, N đưa cho H 01 bộ biển kiểm soát xe ô tô màu xanh số 24A - 003.72 dặn H khi nào đi thì lắp biển kiểm soát đó vào xe ô tô để đi cho an toàn. Chiều ngày 01-11-2017, N bắt xe khách từ tỉnh Điện Biên đi thành phố Lào Cai, đến chiều ngày 02-11-2017 N đến nhà T. N nói với T người của N đang vận chuyển sang và thống nhất với T khi nào ma túy sang đến Lào Cai thì T cùng N đi nhận ma túy.

Chiều ngày 02-11-2017, Lầu A H gọi điện cho em rể là Sùng A Hù, thuê Hù đi xe máy đi trước làm nhiệm vụ cảnh giới để H vận chuyển ma túy từ Điện Biên sang Lào Cai, nếu phát hiện có lực lượng chức năng làm trên đường thì gọi điện thoại báo cho H biết, H sẽ trả công cho Hù 10.000.000đ, Hù đồng ý. Sáng ngày 03-11-2017, H lái xe ô tô vận chuyển ma túy sang Lào Cai, Hù đi trước cảnh giới, khi đi gần đến Lào Cai thì H gọi điện cho N ra đón. Khoảng 16 giờ ngày 03-11-2017, Lý Văn T đi xe mô tô biển kiểm soát 24B2 - 092.80 chở Ly A N ra khu vực phường Phố Mới, thành phố Lào Cai đổi tiền rồi tiếp tục chở N đi theo Quốc lộ 70 đến khu vực Ngã 3 đường đi Cốc Ly thuộc xã Phong Niên, huyện Bảo T, tỉnh Lào Cai chờ Lầu A H vận chuyển ma túy đến.

Khoảng 17 giờ ngày 03-11-2017, Lầu A H điều khiển xe ô tô đến khu vực cầu K thuộc xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai thì bị Công an tỉnh Lào Cai bắt giữ như nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2018/HSST ngày 05-4-2018, Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Ly A N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: Bị cáo **Ly A N** Tử hình. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án. Phạt bị cáo Ly A N 20.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo khác; xử lý vật chứng; án phí; quyền xin ân giảm án tử hình và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19-4-2018, bị cáo Ly A N có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án như sau: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội, căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, biên bản phiên tòa sơ thẩm, biên bản hỏi cung 18/01/2018 do Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tiến hành hỏi cung có sự tham gia của luật sư Đinh Duy H; biên bản đối chất giữa bị cáo S và bị cáo N có sự tham gia của Kiểm sát viên Lê Thị Hồng Oanh và sự tham gia của các trợ giúp viên pháp lý. Do đó, có cơ sở xác định: Vào hồi 17 giờ ngày 03/11/2017 tại khu vực cầu K thuộc xã S, huyện V, tỉnh Lào Cai tổ công tác Công an tỉnh Lào Cai làm nhiệm vụ phát hiện và bắt giữ Lầu A H có hành vi vận chuyển trái phép hơn 14 kg ma túy cất giấu trong ô tô của H. H khai nhận cách vài ngày N thuê H vận chuyển ma túy đến Lào Cai với tiền công 150 triệu đồng, N cùng H cất giấu ma túy tại lớp ô tô dự phòng; N đưa bộ biển kiểm soát màu xanh cho H sử dụng để tránh sự phát hiện của Công an. Tối cùng ngày N gọi điện cho H vận chuyển ma túy đến Lào Cai. Khi đi đến khu vực cầu K thì bị lực lượng Công an tỉnh Lào Cai bắt giữ. Các lời khai tại Cơ quan điều tra bị cáo N đã thừa nhận hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết. Với hành vi phạm tội như trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Ly A N về tội Mua bán trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật. Căn cứ biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả giám định, lời khai của các bị cáo và các chứng cứ khác, có căn cứ xác định bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như bản án sơ thẩm quy kết. Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết thành khẩn khai báo đối với bị cáo, nhưng tại cấp phúc thẩm đã không thành khẩn khai báo.

Từ những phân tích trên, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

* Luật sư Đinh Duy Hải bào chữa cho bị cáo Ly A N: Luật sư không có ý kiến gì với kết luận điều tra và cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, giúp Cơ quan điều tra hoàn thiện hồ sơ giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo do nhận thức pháp luật, không bình tĩnh nên khai báo không thống nhất. Bị cáo mất cha từ sớm nên thiếu tình thương từ người cha, bị cáo chưa

từng bị Cơ quan pháp luật xử lý, chưa từng vi phạm pháp luật. Do quan hệ trên mạng xã hội và quen người tên Chua chưa bị bắt. Chua là người trực tiếp bàn bạc với T như lời khai của T là Chua sẽ cho người đưa ma túy đến Lào Cai. N đi đám cưới tại Lào vô tình gặp Chua. Chua đặt vấn đề thuê N vận chuyển ma túy sang Lào Cai với giá 150 triệu đồng. Vì hoàn cảnh gia đình khó khăn, trước cảnh phá sản trang trại, bị cáo đã nhắm mắt đưa chân, chỉ suy nghĩ vì bí bách nên đã nhận lời vận chuyển ma túy để lấy tiền trang trải cuộc sống, gia đình bị cáo nề nếp kỷ cương, chấp hành tốt pháp luật; bị cáo có ông Mùa Chơ Đông là bố dượng được tặng huân chương kháng chiến hạng 3; anh trai là đảng viên, Phó bí thư đảng ủy xã. Bị cáo và vợ lấy nhau đã lâu nhưng không có con, nhưng vợ chồng bị cáo đã nhận nuôi dưỡng một trẻ mồ côi. Bị cáo phải chăm sóc mẹ già, cha dượng già yếu. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh gia đình, đánh giá nhân thân của bị cáo để giảm hình phạt cho bị cáo, với mức án tù chung thân cũng đảm bảo được tính nghiêm minh, đảm bảo tính trừng trị đối với bị cáo.

* Luật sư Lê Thanh Hải bào chữa cho bị cáo Ly A N: Nhất trí quan điểm với luật sư Đinh Duy Hải, mong Hội đồng xét xử mở cho bị cáo cơ hội được sống, hình phạt tù chung thân cũng đủ mức răn đe đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, của người bào chữa; Hội đồng xét xử, xét thấy:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo Ly A N quanh co, chối tội thay đổi kháng cáo từ xin giảm hình phạt sang kêu oan, phủ nhận toàn bộ lời khai của mình tại Cơ quan điều tra và cho rằng bị cáo bị cán bộ điều tra ép cung. Quá trình xét hỏi công khai Hội đồng xét xử công bố lời khai của bị cáo N nhận tội và bản tự khai (BL 126-151) và biên bản hỏi cung ngày 18/01/2018 tại Trại tạm giam có luật sư Đinh Duy Hải tham gia, bị cáo cũng thừa nhận hành vi phạm tội, và xác định quá trình điều tra, lấy cung không bị ép cung, đánh đập gì (BL 322-323); 15/12/2017 tại Trại tạm giam, biên bản đối chất giữa bị cáo và Lý Văn T cũng thừa nhận tất cả hành vi phạm tội (BL 203). Đến phần tranh luận và nói lời sau cùng bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, nhưng kẻ chủ mưu là các bị cáo Lý Văn T, Lầu A H; bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt.

Với nội dung trên, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 03/11/2017 các bị cáo Ly A N, Lầu A H, Sùng A Hù đã có hành vi vận chuyển

14.035,15 gam Hêrôin từ Điện Biên sang Lào Cai để bán cho bị cáo Lý Văn T. Bị cáo Lý Văn T đã có hành vi mua 14.035,15 gam Hêrôin của Ly A N. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo Ly A N là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Lầu A H; trực tiếp nhận ma túy thuê H vận chuyển đi bán cho Lý Văn T nên bị cáo Ly A N phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, bị cáo biết rõ nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy. Nhưng do hám lợi bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi mua bán trái phép 14.035,15 gam Hêrôin. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung: “*Hêrôin có trọng lượng từ 100 gam trở lên*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta. Hành vi phạm tội của bị cáo N xảy ra ở địa bàn một tỉnh biên giới hai nước Việt - Lào, không những tiếp tay cho người nước ngoài trong việc cùng mua bán trái phép chất ma túy đưa vào nước ta, đồng thời gián tiếp tạo điều kiện cho các tệ nạn xã hội như nghiện hút, tiêm chích và các tội phạm khác phát triển. Mặc dù sau khi bị bắt và tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm hôm nay bị cáo Ly A N đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tuy nhiên đối với hành vi phạm tội của bị cáo Ly A N Hội đồng xét xử xét thấy cần loại bỏ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Từ nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo cũng như luận cứ của luật sư bào chữa cho bị cáo mà cần chấp nhận lập luận của đại diện Viện kiểm sát đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt: **Bị cáo Ly A N** Tử hình về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày tuyên án 18/12/2018, bị cáo **Ly A N** được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước, nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[2] Bị cáo **Ly A N** phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- Công an tỉnh Lào Cai;
- Cục T.H.A DS tỉnh Lào Cai;
- Trại Tạm giam Công an tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo (thông qua Ban giám thị T.T.G);
- Lưu HS, VT, Phòng HC-TP TANDCC.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Ngô Anh Dũng